TÒA ÁN ND QUẬN LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: **35**/2022/HNGĐ-ST*
Ngày 30 tháng 6 năm 2022
V/v "Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn"

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
****
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**
2. Ông **Nguyễn Toàn**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyến** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu – thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thư** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ, về việc "Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Phương A**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 12 Hà Đông 3, tổ 11 phường Xuân Hà, quận ThA Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Trần Phương Hoài L**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 99 Ngô Xuân Thu, tổ 36 p.Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện gởi đến Tòa án ngày 28/3/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương A trình bày:*

Bà và ông Trần Phương Hoài L ly hôn vào ngày 03/01/2019 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 21/2019/QĐST-HNGĐ của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Theo thỏa thuận trong Quyết định thì giao con chung là cháu

Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 cho bà Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, ông L không cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên hiện nay cháu Bảo đã gần 6 tuổi và được chẩn đoán bị phổ tự kỷ, do đó nhu cầu sinh hoạt phí của con đã tăng lên rất nhiều, ngoài những chi phí cố định thì còn thêm chi phí chữa bệnh và bồi dưỡng sức khỏe cho con, mỗi tháng sinh hoạt phí và tiền học của con là khoảng hơn 11.000.000đ (Mười một triệu đồng). Điều kiện tài chính của bà Phương A hiện nay không đủ để chăm lo cho cháu. Bà đã nhiều lần đến nhà gặp ông L cùng ông bà nội của cháu Bảo để yêu cầu chia sẻ một phần trách nhiệm tuy nhiên hai bên không thống nhất thỏa thuận được mức cấp dưỡng.

Vì vậy, bà Nguyễn Thị Phương A khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Phương Hoài L thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/7/2022.

* *Bị đơn – ông Trần Phương Hoài L trình bày:* Ông đồng ý với lời trình bày của bà Phương A về thời gian, địa điểm ly hôn cũng như nội dung trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 21/2019/QĐST-HNGĐ của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Theo thỏa thuận của ông bà thì Tòa án giao con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 cho bà Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, ông L không cấp dưỡng nuôi con. Nay bà Phương A khởi kiện yêu cầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi thì ông L không đồng ý.

Ông L cho rằng mức lương hiện nay của ông là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng. Con thì ai cũng thương và sẽ có trách nhiệm, tuy nhiên với hoàn cảnh hiện tại ông cũng phải chi phí trang trải rất nhiều thứ, ngoài sinh hoạt phí cho cá nhân còn chăm lo cho ba mẹ đã già, hết tuổi lao động, do đó ông L đồng ý cấp dưỡng cho con với số tiền 3.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết theo quy định.

* Qua xác minh tại Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (nơi ông Trần Phương Hoài L đang công tác) thể hiện: Ông Trần Phương Hoài L hiện đang công tác tại Công an xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng, có hệ số lương 5,0; phụ cấp công vụ 25%; phụ cấp thâm niên 10%, phụ cấp cảnh sát khu vực 10%; ngoài ra không còn phụ cấp nào khác, mức đóng bảo hiểm xã hội 8%. Như vậy số tiền lương thực nhận của ông L là 10.146.900đ (Mười triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm đồng).

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Phương A đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Trần Phương Hoài L cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 4.000.000đ/tháng (Bốn triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/7/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, bị đơn ông Trần Phương Hoài L cư trú tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Phương A và ông Trần Phương Hoài L đã được Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng giải quyết ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 21/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2019. Theo đó, bà A và ông L đã thống nhất thỏa thuận như sau: Bà A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Phương A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Trần Phương Hoài L thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/7/2022.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương A thì thấy: Sau khi ly hôn cha mẹ vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung chưa thành niên, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để đảm bảo cho con chung đầy đủ điều kiện về vật chất, tinh thần, sinh hoạt, học tập, vui chơi giải trí. Tại thời điểm ly hôn, mặc dù bà A và ông L thống nhất thỏa thuận ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung, tuy nhiên hiện nay cháu Trần Nguyễn Gia B đã 06 tuổi, nhu cầu vật chất và điều kiện sống ngày càng cao hơn theo độ tuổi, chi phí cho việc sinh hoạt, học hành và các nhu cầu thiết yếu khác của cháu cũng tăng lên. Ngoài ra vào năm 2021, cháu được chẩn đoán mắc chứng phổ tự kỷ, ngoài những chi phí cố định thì còn thêm chi phí chữa bệnh và bồi dưỡng sức khỏe. Điều kiện tài chính của bà Phương A hiện nay không đủ để chăm lo cho cháu, như vậy sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển của con chung, không đảm bảo cho việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung.

[2.3] Xét đề nghị của ông Trần Phương Hoài L, HĐXX nhận thấy: Căn cứ vào lời trình bày của ông L tại phiên tòa và quá trình xác minh tại đơn vị nơi ông L đang công tác thì ông L hiện đang có công việc và mức thu nhập tương đối ổn định. Tại phiên tòa ông L đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà A, tuy nhiên ngoài sinh hoạt phí cho cá nhân thì ông L còn phải đóng góp chăm lo cho ba mẹ đã già, hết tuổi lao động.

Do đó, HĐXX sẽ cân nhắc để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương A nhưng vẫn đảm bảo cho người có nghĩa vụ cấp dưỡng là ông Trần Phương Hoài L có thể lo cho cho cuộc sống của mình mới phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật. HĐXX căn cứ Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương A.

[3] Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Phương A không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ông Trần Phương Hoài L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn" của bà Nguyễn Thị Phương A đối với ông Trần Phương Hoài L.

1. Buộc ông Trần Phương Hoài L cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/5/2016 số tiền 4.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ngày thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/7/2022.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trần Phương Hoài L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Hồ sơ vụ án.

Trần Nguyễn Thi Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Toàn Nguyễn Thị ThA Bình Trần Nguyễn Thi Thi